TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 869/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 11 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 670/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà: Trần Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1979; Nơi thường trú: Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông: Trần Ngọc H, sinh năm 1965; Nơi thường trú: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ông Trần Ngọc H có địa chỉ cư trú ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn C, quyển số D do Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/8/2000 và trình bày của đương sự thì bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H là vợ chồng hợp pháp. Quá trình chung sống giữa hai bên phát sinh mâu thuẫn do khác nhau về quan điểm sống nên thường xuyên có những bất đồng, cải nhau, đã từng làm đơn ly hôn nhưng sau đó đã rút đơn để vợ chồng tìm cách hàn gắn. Tuy nhiên, đến nay mâu thuẫn vẫn không khắc phục được nên cả hai đã sống ly thân hơn một năm nay. Nay bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống riêng.

Xét thấy, sự thỏa thuận của bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận.

[3] Về con chung: Có hai con chung tên Trần Hà Tuấn K, sinh ngày 14/10/2002 và Trần Hà Tuấn Kh, sinh ngày 11/8/2007. Hai bên thỏa thuận ông Trần Ngọc H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Hà Tuấn Kh. Ông Trần Ngọc H không yêu cầu bà Trần Nguyễn Cẩm T cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con bà Trần Nguyễn Cẩm T.

Riêng con chung tên Trần Hà Tuấn K đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với và quy định của pháp luật tại các Điều 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình và phù hợp nguyện vọng của con nên được công nhận.

[4] Về tài sản chung: Bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H tự thỏa thuận.

[5] Về nợ chung: Bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H khai không có nợ chung.

[6] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng do bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H mỗi người chịu ½, được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà T và ông H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002340 ngày 02/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Ngọc H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Hà Tuấn Kh, sinh ngày 11/8/2007.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi trẻ Trần Hà Tuấn Kh cho bà Trần Nguyễn Cẩm T do ông Trần Ngọc H không yêu cầu.

Riêng con chung tên Trần Hà Tuấn K, sinh ngày 14/10/2002 đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự: Là 300.000 đồng do bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H mỗi người chịu ½, được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Trần Nguyễn Cẩm T và ông Trần Ngọc H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002340 ngày 02/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường X, Q. Y;
- Lưu hồ sơ.

Trương Lê Diễm Thúy